

Sử dụng Participle trong IELTS Writing

Sử dụng Participle sẽ được điểm cộng cho tiêu chí Grammatical Range trong IELTS Writing Task 2.

Vậy Participle là gì? Và sử dụng như thế nào? Participle hiểu nôm na là V-ing/V-ed đặc biệt trong những trường hợp rút gọn của Mệnh Đề Quan Hệ. Vậy ngoài những câu MĐQH đầy đủ các bạn nên sử dụng loại rút gọn để tối đa điểm cho tiêu chí Grammatical Range nhé!

S+ [Ving/Ved + O] + V + O.

Ở đây, cụm [Ving/Ved+O] dùng để bỏ nghĩa cho Subject. Tùy thuộc Subject là chủ thể hành động hay là bị hành động tác động lên chúng ta sẽ dùng Ving/Ved tương ứng.

- *People who consume an excessive amount of fast food are more likely to suffer from obesity or diabetes. (MĐQH dạng đầy đủ)*

=> *People consuming an excessive amount of fast food are more likely to (Đã rút gọn thể chủ động – Ving)*

- *People who migrate from agricultural areas often find it difficult to find employment in city centers. (MĐQH dạng đầy đủ)*

=> *People migrating from agricultural areas often find it difficult (Đã rút gọn thể chủ động – Ving)*

The changes which were described above should be seen as progress. (MĐQH dạng đầy đủ)

- ⇒ *The changes describe above should be seen as progress (đã rút gọn thể bị động – Ved/3)*

Sử dụng cấu trúc S+ [Ving/Ved + O] + V + O để phiên bản tiếng anh của những câu sau:

1. Người tập thể dục đều đặn thường trải qua sự cải thiện về sức khỏe tim mạch (cardiovascular health).

=>

2. Các công ty ưu tiên sức khỏe (*well-being*) của nhân viên thì thường có mức độ hài lòng công việc cao hơn.

=>

3. Trẻ em được tiếp xúc (*expose to*) với nhiều kích thích giáo dục (*educational stimuli*) trong giai đoạn phát triển sớm thường có khả năng nhận thức (*cognitive*) cao hơn.

=>

4. Các nhà nghiên cứu thực hiện (*conduct*) nghiên cứu đã quan sát thấy mối quan hệ (*correlation*) đáng kể giữa chất lượng giấc ngủ và sức khỏe tinh thần.

=>

5. Các quốc gia đầu tư vào nguồn năng lượng bền vững đóng góp cho nỗ lực toàn cầu trong việc chống (*combat*) biến đổi khí hậu.

=>

6. Các cá nhân sở hữu (*possess*) kỹ năng giao tiếp giỏi thường xuất sắc (*excel in*) trong môi trường làm việc hướng đội nhóm.

=>

7. Các nhà khoa học phát hiện loài mới đã công bố kết quả nghiên cứu của họ trên một tạp chí khoa học nổi tiếng (*prestigious*).

=>

8. Những người tham gia các hoạt động ngoại khóa thì thường phát triển một bộ kỹ năng đa dạng (*well-rounded/ comprehensive*).